TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 14/3/2019
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Nước

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Song Hà

2. Bà Đặng Thị Bé

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trãi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 14 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 03/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Nghinh X, sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh LIU CHEN C, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Đài Loan.

Có mặt chị Nghinh X; vắng mặt anh LIU CHEN C (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Lê Thị Nghinh X trình bày:

- Về hôn nhân: chị Lê Thị Nghinh X và anh LIU CHEN C đăng ký kết hôn ngày 24/5/2017 tại Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười tỉnh Đồng Tháp. Sau khi kết hôn anh LIU CHEN C về Đài Loan sinh sống, chị ở lại Việt Nam, thời gian đầu anh chị thường xuyên liên lạc với nhau, dần dần do khác biệt về quan điểm sống, công việc và nơi cư trú, do đó anh chị thường cự cải trong điện thoại, mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng nên không thể hàn gắn được. Nay chị Lê Thị

Nghinh X nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị X yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh LIU CHEN C.

- Về con chung: Không có;
- Về tài sản chung: Không có;
- Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh LIU CHEN C vắng mặt tại phiên tòa nhưng có văn bản ghi ý kiến trình bày: Anh và chị Lê Thị Nghinh X quen nhau và đăng ký kết hôn ngày 24/5/2017 tại Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười tỉnh Đồng Tháp. Nay do tính tình anh chị không hợp và sự khác biệt về quan điểm nên mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh LIU CHEN C đề nghị Tòa án chấp nhận cho anh được ly hôn với chị Lê Thị Nghinh X.

- Về con chung: Không có;
- Về tài sản chung: Không có;
- Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của chị X, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Lê Thị Nghinh X và anh LIU CHEN C đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Tháp Mười tỉnh Đồng Tháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 10, ngày 24/5/2017, phù hợp với quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được xem là hôn nhân hợp pháp.

[2] Chị Lê Thị Nghinh X là người có quốc tịch Việt Nam, yêu cầu được ly hôn với anh LIU CHEN C là người có quốc tịch Đài Loan, theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 470 của Bộ Luật tố tụng dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thì yêu cầu của chị X thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Việt Nam; Căn cứ quy định tại Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì vụ án ly hôn này được áp dụng pháp luật Việt Nam để giải quyết.

[3] Anh LIU CHEN C có đơn xin xét xử vắng mặt có xác nhận của Văn phòng công chứng viên dân gian Huang Yuh Feng thuộc Tòa án địa phương Cao Hùng được xem là hợp lệ. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh LIU

CHEN C là phù hợp với quy định tại Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4] Xét yêu cầu của chị Lê Thị Nghinh X xin được ly hôn với anh LIU CHEN C, Hội đồng xét xử xét thấy: Anh LIU CHEN C có văn bản đồng ý ly hôn với chị Lê Thị Nghinh X. Do đó, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chấp nhận cho ly hôn giữa chị Lê Thị Nghinh X với anh LIU CHEN C.

[5] Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị Nghinh X tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm d Khoản 1 Điều 469, Điểm b Khoản 1 Điều 470 Bộ Luật tố tụng dân sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận cho ly hôn giữa chị Lê Thị Nghinh X với anh LIU CHEN C.

- Về án phí: Chị Lê Thị Nghinh X tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí dân sự về hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng chị X được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000407 ngày 03/01/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn chị Lê Thị Nghinh X được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn LIU CHEN C được quyền kháng cáo bản án này lên Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND Tỉnh ĐT;
- Cục THADS Tỉnh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Các đương sự;
- UBND huyện Tháp Mười tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: HSVA, VT (Trãi).

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Hồng Nước